

Tìm hiểu kiến trúc thời Đại La qua nghiên cứu ngói ống lợp diềm mái tại khu di tích Hoàng Thành Thăng Long

Trương Huyền Sa*

Nhận ngày 9 tháng 6 năm 2024. Chấp nhận đăng ngày 5 tháng 9 năm 2024.

Tóm tắt: Cùng với phát hiện các dấu tích nền móng của các công trình kiến trúc gỗ thời Đại La (thế kỷ VII-IX), khu di tích Hoàng thành Thăng Long còn tìm thấy một số lượng lớn các loại ngói lợp mái công trình. Ngói ống lợp diềm mái là một trong nhiều loại hình ngói đó. Với hình dáng tạo tác, hoa văn trang trí đa dạng phong phú của các hiện vật khai quật được trong Hoàng thành Thăng Long phần nào đã nói lên được hình thái của bộ mái kiến trúc của trung tâm quyền lực thời kỳ An Nam đô hộ phủ. Kết quả nghiên cứu¹ phân loại, chỉnh lý các loại ngói ống lợp diềm mái thời Đại La cho thấy sự đa dạng về hoa văn, kỹ thuật chế tác và chức năng của từng loại ngói trên bộ mái của công trình. Hoa văn trang trí trên ngói ống được thể hiện độc đáo với nhiều phong cách, phản ánh trình độ kỹ thuật và nghệ thuật rất cao của kiến trúc thời Đại La trong lịch sử.

Từ khóa: Ngói ống diềm mái, thời Đại La, thế kỷ VII-IX, kiến trúc.

Phân loại ngành: Khảo cổ học

Abstract: Along with the discovery of the foundation traces of wooden architectural works of the Đại La period (7th - 9th century), a large number of roof tiles were also found in the Thăng Long Imperial Citadel relic site. Tubular roof tiles are one of many types of tiles. With the diverse shapes and decorative patterns of the artifacts excavated in the Thăng Long Imperial Citadel, it partly shows the shape of the roof architecture of the center of power during the An Nam đô hộ phủ. The results of the study of classification and adjustment of the types of roof tiles of Đại La period show the diversity of patterns, manufacturing techniques and functions of each type of tile on the roof of the building. The decorative patterns on the roof tiles are uniquely expressed in many styles, reflecting the very high level of technique and art of the architecture of Đại La period in history.

Keywords: Tubular roof tiles, Đại La period, 7th - 9th century, architecture.

Subject classification: Archaeology

1. Mở đầu

Cuộc khai quật quy mô lớn mang tính chất lịch sử ở 18 Hoàng Diệu năm 2002-2004 và khu vực Nhà Quốc hội năm 2008-2009 đã mở ra trang sử mới của Khảo cổ học Việt Nam trong việc nghiên cứu giải mã về lịch sử kinh đô Thăng Long, kinh đô lớn và quan trọng nhất trong lịch sử quốc gia Đại Việt.

Trước khi có cuộc khai quật khu di tích Hoàng thành Thăng Long, thời Đại La (thế kỷ VII-IX) chỉ nhắc đến qua các tư liệu lịch sử về vị trí của một tòa thành được đắp bên bờ sông Tô Lịch, nhưng không được mô tả cụ thể, những hiểu biết về thành Đại La - li sở An Nam đô hộ phủ vẫn là một ẩn số. Dưới tầng văn hoá Lý - Trần tìm thấy các đường cống thoát nước,

* Viện Nghiên cứu Kinh thành, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam.

Email: truonghuyensa@gmail.com

¹ Bài viết là một phần kết quả của đề tài "Các loại ngói thời kỳ Tiền Thăng Long ở khu di tích Hoàng thành Thăng Long" do Viện Nghiên cứu Kinh thành chủ trì.

giếng nước được xây bằng loại gạch hình chữ nhật màu xám in chữ “Giang Tây quân” “Giang Tây” và “Giang Tây chuyên” - được xem là manh mối ban đầu cho những khám phá quan trọng về thời Đại La. Đến năm 2008-2009 những kết quả khai quật tại khu E - Khu vực xây dựng Nhà Quốc hội, lần đầu tiên Khảo cổ học Việt Nam khai quật và xác định được rất nhiều các dấu vết kiến trúc của thời Đại La với nhiều loại hình khác nhau, chủ yếu là nền móng, sân gạch. Trong nền móng kiến trúc đều tìm thấy các dấu tích cột gỗ dựng khung nhà được chôn sâu trong các hố móng trụ, xung quanh đầm chặt bởi đất và ngói vỡ, phía dưới cùng là thanh gỗ hoặc gạch để kê chân cột nhằm chống lún (Tổng Trung Tín, Bùi Minh Trí, 2010).

Các dấu vết kiến trúc cùng hàng loạt các di vật vật liệu kiến trúc như: gạch, ngói và các loại hình trang trí được phát hiện. Các loại ngói âm hình lòng máng, ngói dương hình bán viên, những viên ngói lợp diềm mái có đầu ngói trang trí hoa sen, mặt quý hay mặt linh thú, những viên ngói lợp thân mái, ngói bờ nóc, bờ dải cho thấy mái lợp bằng ngói âm dương có kiến trúc bằng khung gỗ. Ngói lợp diềm mái nói chung và loại ngói ống diềm mái nói riêng là phần ngói ở hàng cuối cùng xung quanh của mái kiến trúc, thường được trang trí hoa văn để làm tăng thêm mỹ quan cũng như tính chất nghệ thuật và giá trị của công trình. Bài viết này kế thừa các kết quả số liệu chính lý của Dự án "Phân loại chính lý, nghiên cứu đánh giá giá trị và lập hồ sơ khoa học khu di tích Hoàng thành Thăng Long" mà tác giả thực hiện năm 2022, qua đó sẽ tập trung phân tích và làm rõ về đặc trưng của loại hình ngói ống lợp diềm mái cũng như xác định công năng của nó trên mái kiến trúc thời Đại La.

2. Khái quát về ngói thời Đại La

Kết quả nghiên cứu của PGS.TS. Bùi Minh Trí đã chỉ ra rằng, các công trình kiến trúc thời Đại La của ly sở An Nam đô hộ phủ đều là kiến trúc gỗ và trên mái lợp ngói. Điều này phản ánh nét tương đồng với đặc điểm chung của các công trình kiến trúc cung điện cổ ở Đông Á (Bùi Minh Trí, 2009).

Kết quả phân loại chính lý gạch ngói thời Đại La diễn ra năm 2017-2022 đã nhận định được nhiều loại hình với số lượng hiện vật rất lớn, tuy nhiên, chủ yếu là các mảnh vỡ. Từ các loại gạch vuông có trang trí và không trang trí; gạch chữ nhật có chữ Hán và không có chữ Hán đến các loại ngói lợp mái kiến trúc: ngói lợp diềm mái, ngói thân mái và ngói trang trí mái.

Ngói là hiện vật bằng đất nung, tạo bằng khuôn gỗ, dùng để lợp thân mái, diềm mái hoặc trang trí trên mái. Nghiên cứu hình thái bộ mái các công trình kiến trúc bằng gỗ ở Đông Á cho thấy, bộ mái đó có 3 kiểu dạng ngói lợp khác nhau, (1) bộ mái được lợp bằng ngói phẳng là loại ngói mũi sen, mũi hài, mũi nhọn, hoặc mũi tròn; (2) bộ mái được lợp bằng ngói cong lòng máng là sự kết hợp của cùng 1 kiểu ngói lòng máng; (3) bộ mái được kết hợp giữa ngói ống và ngói cong lòng máng. Mỗi kiểu dạng ngói lợp lại có kiểu trang trí mái phù hợp cùng kiểu tương đồng với cả bộ mái... Thời Đại La tìm thấy có 2 kiểu dạng ngói lợp mái là ngói ống và ngói cong lòng máng (âm, dương) và vì thế kiểu trang trí cũng khác nhau... Ngói thời Đại La về cơ bản có những đặc điểm sau:

Chất liệu, màu sắc: Ngói được làm từ đất sét bùn lẫn cát mịn, thành phần chứa nhiều chì và sắt, tính chất mịn và đàn chắc. Ngói chủ yếu có màu xám xanh hoặc xám nhạt, một số rất ít có màu hung đỏ.

Loại hình: Căn cứ vào tiêu chí hình dáng và chức năng, ngói thời Đại La chia thành 3 nhóm loại hình: ngói ống, ngói cong và ngói trang trí. Trong từng loại hình, dựa vào đặc điểm cấu tạo, chức năng cụ thể chia thành: ngói lợp diềm mái, ngói lợp thân mái, ngói lợp góc mái và ngói lợp bờ dải, bờ nóc mái.

Ngói ống là loại ngói hình bán viên, thân trơn đều, mặt ngoài được vuốt hoặc xoa nhẵn, một số có dấu văn thừng, mặt trong có dấu vôi. Phần đầu cắt bằng đối với ngói ống lợp thân mái, gắn thêm đầu ngói hình tròn có trang trí hoa văn đối với ngói ống lợp diềm mái. Đuôi ngói liền thân, tạo giạt cấp thu nhỏ lại so với thân.

Ngói cong là loại ngói có dạng hình chữ nhật hoặc hình thang, tiết diện mỏng, đầu dày hơn đuôi, thân ngói tạo cong lõng máng, mặt lưng xoa nhẵn, một số còn đầu vẩy thừng, mặt dưới có đầu vẩy, hai đầu cắt bằng, riêng với ngói lợp diềm mái phần đầu được trang trí hoa văn.

Ngói trang trí là loại ngói đặc biệt, có chức năng trang trí trên mái kiến trúc, ngói có nhiều dạng khác nhau, loại in khuôn hoặc đắp nổi mặt quý trên một mặt phẳng hoặc mặt cong lồi, loại tạo khối nổi hình đầu linh thú ở mặt trước, mặt sau nhẵn tạo cong lõng máng.

Hoa văn: Xuất hiện trên tất cả các loại ngói ở vị trí lợp diềm mái, góc mái, đầu bờ dài, bờ nóc. Chủ đề trang trí bao gồm: hoa sen, mặt quý, mặt linh thú với nhiều cách thể hiện khác nhau.

Kỹ thuật sản xuất: Thân ngói ống và ngói cong được làm bằng kỹ thuật dải cuộn, tạo hình trên khuôn tre, gỗ, chống dính bằng vải, rìa cạnh cắt bẻ từ trong ra ngoài. Ngói lõng máng khi tạo hình trên khuôn, cắt bẻ tạo hình dáng, sau đó chỉnh sửa gọt hoặc đắp dày thêm phần đầu hay gọt bớt phần đuôi ngói để khi ghép trên mái sẽ khớp không bị gió mưa lọt vào, kỹ thuật đơn giản hơn ngói ống. Ngói ống các bước tạo hình cơ bản giống như ngói lõng máng nhưng phần đuôi ngói sẽ tạo một phần đất mỏng hơn dán vào một đầu ngói sau đó cắt chỉnh tạo phần đuôi. Với ngói ống lợp diềm mái, đầu ngói tròn được tạo bằng khuôn, sau đó dán vào đầu viên ngói trước khi nung; với ngói cong lợp diềm mái, phần diềm được tạo bằng 2 cách: (1) trực tiếp bằng kỹ thuật khắc vạch và ấn vào phần đầu to của viên ngói; (2) diềm được làm rời sau đó gắn vào đầu ngói tương tự như ngói ống; với ngói trang trí, loại mặt quý được tạo bằng khuôn hoặc đắp nổi bằng tay, trong khi đó ngói linh thú được tạo bằng kỹ thuật điêu khắc.

3. Các loại ngói ống lợp diềm mái thời Đại La

Trong khảo cổ học, công tác nghiên cứu, phân loại chỉnh lý vật liệu kiến trúc gồm các bước: phân loại loại hình học và nghiên cứu so sánh xác định chức năng loại hình từ cơ bản đến chi tiết, từ đó căn cứ vào các đặc điểm loại hình riêng để chia thành nhóm theo đặc điểm của loại hình, kỹ thuật và hoa văn trang trí.

Ngói ống lợp diềm mái thời Đại La có 2 loại hình là ngói ống lợp góc mái và ngói ống lợp diềm mái. Hai loại ngói này đều có hình dáng là ngói ống, tuy nhiên do vị trí lợp nên có ảnh hưởng một chút đến cơ cấu hình dáng. Ngói đều có phần đầu ngói tạo tròn gắn vào thân ngói hình một phần hai ống dài, thân ngói tạo tròn đều, lưng ngói tạo nhẵn, lòng ngói có đầu vẩy, rìa cạnh được cắt gọt nhẵn. Tuy nhiên, mỗi loại hình lại có kiểu dáng khác nhau. Hoa văn trang trí trên đầu ngói thể hiện đặc trưng phong cách trang trí của thời kỳ này.

3.1. Ngói ống lợp diềm mái

Ngói ống lợp diềm mái có 1.241 hiện vật không có hiện vật đủ dáng, chỉ có ít mảnh vỡ còn một phần thân ngói và phần đầu ngói, đa phần là mảnh vỡ nhỏ (bảng 1). Ở loại ngói này phần đầu ngói hình tròn, trên bề mặt trang trí hoa sen hoặc linh thú được tạo riêng, sau đó gắn vuông góc với thân. Số lượng không nhiều nhưng đa dạng về loại hình hoa văn. Chúng tôi dựa vào mô típ hoa văn để phân chia kiểu loại.

Bảng 1: Thống kê ngói ống lợp diềm mái - thời Đại La (TK VII-IX)

TT	Loại - kiểu	Mảnh vỡ	Tổng cộng	Tỉ lệ
1	Loại I	829	829	66.80%
1.1	Kiểu 1 (I.1)	70	70	5.64%
1.2	Kiểu 2 (I.2)	36	36	2.90%
1.3	Kiểu 3 (I.3)	256	256	20.63%
1.4	Kiểu 4 (I.4)	6	6	0.48%
1.5	Kiểu 5 (I.5)	7	7	0.56%
1.6	Kiểu 6 (I.6)	1	1	0.08%
1.7	Kiểu 7 (I.7)	5	5	0.40%

1.8	Kiểu 8 (I.8)	74	74	5.96%
1.9	Kiểu 9 (I.9)	17	17	1.37%
1.10	Kiểu 10 (I.10)	71	71	5.72%
1.11	Kiểu 11 (I.11)	7	7	0.56%
1.12	Kiểu 12 (I.12)	31	31	2.50%
1.13	Kiểu 13 (I.13)	42	42	3.38%
1.14	Kiểu 14 (I.14)	30	30	2.42%
1.15	Kiểu 15 (I.15)	120	120	9.67%
1.16	Kiểu 16 (I.16)	55	55	4.43%
1.17	Kiểu 17 (I.17)	1	1	0.08%
2	Loại II	143	143	11.52%
2.1	Kiểu 1 (II.1)	60	60	4.83%
2.2	Kiểu 2 (II.2)	71	71	5.72%
2.3	Kiểu 3 (II.3)	12	12	0.97%
3	KXĐ	269	269	21.68%
-	Tổng	1.241	1.241	100%

Nguồn: Tác giả thống kê

3.1.1. Ngôi ống lợp diềm mái trang trí hoa sen (loại I):

Diềm ngôi trang trí hoa sen có 829 hiện vật. Hoa văn in nổi được tả theo lối trực diện với đầy đủ các phần cánh và nhụy rất rõ ràng, bao quanh hoa sen là gờ nổi nhỏ và diềm rộng bên ngoài cùng. Cánh hoa sen được thể hiện với nhiều dạng khác nhau: Hoa sen có 5-8 cánh, cánh hoa mập hoặc dài, nổi cao, đầu cánh nhọn, nhụy tròn, bên trong có từ 7-12 chấm nhũ đỉnh và có vòng tròn nhũ đỉnh bao quanh... Dựa vào chi tiết cánh thể hiện hoa sen chia thành 17 kiểu khác nhau.

a) Kiểu 1 (I.1) có 70 hiện vật, kiểu loại này là tập hợp các kiểu trang trí của dạng hoa sen thể hiện bông hoa chính diện chần bề mặt ngôi có 7, 9 hoặc 10 cánh hoa, không có gờ bên ngoài diềm ngôi. Bề mặt ngôi còn dấu khuôn, rìa xung quanh không được cắt gọt. Có nhiều kiểu thể hiện cánh hoa và phần nhụy hoa: cánh hoa dạng tam giác dài hoặc bầu, đầu cánh nhọn, phần cuống cánh hoa xếp khít với nhau tạo thành vòng tròn tạo nhụy. Nhụy hoa lớn tạo nổi 8 nhũ đỉnh xếp theo vòng tròn, 1 nhũ ở tâm, hoặc nổi khối dạng ngôi sao 7 cánh nhỏ xen kẽ với 7 cánh hoa chính. Phần cánh hoa choán rộng ra hết phần đầu ngôi.

b) Kiểu 2 (I.2) có 36 hiện vật, trang trí hoa sen cách điệu thô là sự kết hợp của nhũ đỉnh và các kiểu gờ nổi hình học. Hoa sen thể hiện độc đáo, ngoài cùng là vòng tròn nhũ đỉnh khá lớn, giữa vòng tròn gờ nổi, bên trong là 4 cánh chính quanh phần nhụy hoa tạo nhũ đỉnh nổi cao, đối diện là các cánh hoa tạo các gân nổi dạng xương cá và có trang trí tương tự như cánh chính. Hoặc bên trong tạo bề mặt thấp trên đó tạo nổi 2 vòng tròn nhũ đỉnh, vòng tròn gờ nổi kết hợp nhụy hoa tạo dạng ngôi sao 4 cánh.

c) Kiểu 3 (I.3) có 256 hiện cùng môtip trang trí hoa sen mô tả trực diện nhưng được tạo từ nhiều khuôn khác nhau. Hoa sen có 6-8 cánh nổi khối, cánh hoa to tròn bầu dạng hình trứng, xen kẽ bằng gờ nổi như dạng cánh phụ dài bằng cánh chính đầu cánh gắn nhũ đỉnh, phần nhụy nổi khối tròn bên trong vòng tròn gờ nổi.

d) Kiểu 4 (I.4) có 06 hiện vật, thể hiện hoa sen trực diện bằng các cánh đơn. Cánh trang trí đơn giản, cánh ngắn, nhỏ, dáng tròn đầu cánh lớn hơn thu dần về cuống, phần nhụy tạo nổi khối tròn. Hoa sen trực diện 8 cánh đơn, tròn nổi khối có gờ bao quanh tạo thành lớp bao bọc, chạy theo cánh hoa như 1 lớp cánh.

e) Kiểu 5 (I.5) có 07 hiện vật trang trí hoa sen cách điệu bằng cách kết hợp các nhũ đỉnh tạo thành các cánh hoa, phần nhụy hoa nổi rõ. Từ phần diềm, cánh hoa chính và phần nhụy hoa tạo thành 3 vòng tròn nhũ đỉnh từ các nhũ đỉnh kích thước khác nhau.

f) Kiểu 6 (I.6) có 01 hiện vật trang trí độc đáo chính chu, rõ nét (chỉ còn 1 phần đầu ngói nhỏ). Phần diềm ngoài bề mặt tạo thấp bằng trên có trang trí băng nhũ đỉnh nhỏ. Trang trí hoa sen trực diện 6 cánh, cánh hoa ngắn cuống cánh tạo vuông, đầu cánh tròn có phần viền bên ngoài bao bọc các cánh hoa. Phần nhụy hoa lớn có vòng tròn bao quanh.

g) Kiểu 7 (I.7) có 05 mảnh đầu ngói trang trí hoa sen cách điệu trực diện khoảng 12 cánh, cánh dài nhỏ, đầu cánh tròn cuống thu nhọn xòe xung quanh phần nhụy tạo nổi khối tròn. Phần hoa choán gần hết đầu ngói bao bọc là phần diềm mảnh, trang trí đơn giản.

h) Kiểu 8 (I.8) tìm được 74 mảnh, phần diềm ngoài tạo dày, trong là hoa sen mô tả trực diện, nhiều cánh. Cánh chính dạng bầu tròn nhỏ xen kẽ cánh phụ (hoặc là phần viền khi ẩn khuôn tạo cánh chính) bao bọc cánh chính nổi thẳng vào nhụy hoa tròn có gờ bao quanh, bên trong có các hạt nhũ to nhỏ khác nhau hoặc dạng ngôi sao đơn giản. Phần nhụy hoa lại có 2 kiểu thể hiện khác nhau có 5-6 nhũ đỉnh nhỏ (1 nhũ ở giữa) hoặc nhụy tạo 2 vòng tròn gờ nổi ôm lấy châm tròn ở trung tâm.

i) Kiểu 9 (I.9) có 17 hiện vật, thể hiện hoa sen 6 cánh chính xen kẽ các cánh phụ theo lối trực diện, rõ nét khá đẹp mắt. Cánh hoa chính bầu tròn đầu cánh thu nhỏ tạo nhọn xen kẽ cánh phụ là phần còn lại tạo thành viền của cánh chính khá sâu ngăn cách các cánh hoa, kiểu tạo hình tam giác có đỉnh dài nổi vào vòng tròn gờ nổi tạo nhụy hoa trong có 6 nhũ đỉnh nhỏ (1 nhũ ở giữa).

k) Kiểu 10 (I.10) có 71 hiện vật là các mảnh đầu ngói. Kiểu hoa văn hình học kết hợp nhũ đỉnh và vòng tròn gờ nổi. Kiểu cánh hoa và mô típ trang trí khác nhau phần diềm rộng nên phần hoa trang trí bị thu nhỏ, bao quanh bông hoa 6 cánh là vòng tròn nhũ đỉnh dạng dài nối nhau ngăn cách bằng vòng tròn gờ nổi. Cánh hoa dạng cánh nhọn hình tam giác, sát nhau tạo thành vòng tròn, tâm có nhũ đỉnh nổi khối. Hoặc kiểu bên trong là vòng tròn châm nổi và gờ nổi ôm lấy phần hoa sen trực diện thể hiện 12 cánh hoa, bên trong có 2 lớp cánh. Cánh chính tròn đầu cánh nhọn xen kẽ cánh phụ là các đầu cánh hình tam giác. Nhụy là vòng tròn gờ nổi bên trong nổi khối tròn trên có châm nổi (không rõ ràng).

l) Kiểu 11 (I.11) 07 hiện vật, kiểu mô tả hoa sen trực diện, các đường nét trang trí nổi khối cao hơn hẳn so với bề mặt. Cánh sen đơn tạo khá thưa, kết hợp với nhũ đỉnh, căn cứ bố cục trang trí chia thành các kiểu loại. Bao quanh hoa sen trực diện là 2 vòng đồng tâm xen giữa là băng nhũ đỉnh. Hoa sen nổi khối cao 9 cánh tròn bầu, đầu nhọn. Nhụy khá lớn (đường kính: 4cm) là vòng tròn gờ nổi bên trong có 7 nhũ đỉnh 1 nhũ ở tâm.

m) Kiểu 12 (I.12) có 31 hiện vật mô tả hoa sen cách điệu nhiều cánh, đầu cánh xen kẽ các nhũ đỉnh. Đầu ngói hoa sen trực diện 13 cánh nổi khối tròn đầu cánh xen kẽ các châm nổi. Hoa cánh nhỏ, dày sát nhau, đầu cánh nhọn. Nhụy khá lớn (đường kính: 4,5cm) là vòng tròn gờ nổi bên trong có 8 nhũ đỉnh nhỏ và 1 nhũ lớn ở tâm.

n) Kiểu 13 (I.13) tìm thấy 42 hiện vật, mô tả hoa sen nhiều cánh kết hợp cùng vòng tròn nhũ đỉnh tạo dày thành các lớp cánh hoa nhỏ, trang trí cầu kỳ, đẹp mắt kết thành các vòng tròn đồng tâm, ở tâm tạo nhũ đỉnh khá lớn. Ngoài ra có cánh hoa dạng cánh tròn cuống gắn vào vòng tròn nhụy trong còn 8 nhũ đỉnh, 1 nhũ đỉnh lớn ở tâm.

o) Kiểu 14 (I.14) có 30 hiện vật trang trí hoa sen cách điệu với lớp trong chuyển thành cánh hoa nhỏ, bên ngoài là vòng tròn nhũ đỉnh trong cùng là nhụy hoa lớn. Sự kết hợp của vòng tròn nhũ đỉnh tạo 3 lớp, đường nét chín chu phần cánh hoa chính tạo dáng hình học xếp thành vòng tròn, phần nhụy tạo nhũ đỉnh khá lớn có vòng tròn bao quanh. Nhũ đỉnh bên ngoài lớn thì phần cánh hoa bên trong lớn và ngược lại nhũ đỉnh bên ngoài nhỏ thì phần cánh hoa nhỏ hơn.

p) Kiểu 15 (I.15) có 120 hiện vật là các mảnh đầu ngói, kiểu hoa trang trí khá cầu kỳ tạo nhiều lớp cánh. Sự kết hợp của vòng tròn nhũ đỉnh và cánh hoa mô tả theo hình học độc đáo. Dạng hoa sen cách điệu (cúc cánh nhỏ), mỗi phần cánh đều có vòng tròn gờ nổi bao bọc tạo thành 2 tầng cánh, có 3 vòng tròn đồng tâm tương đương với 2 lớp cánh và 1 vòng nhụy. Tầng cánh ngoài cùng là băng nhũ đỉnh khoảng 21 hạt đỉnh, tầng cánh thứ 2 tạo phần cánh

chính hình tam giác (16-18 cánh hoa) phần đầu nhọn quay vào nhụy, trong cùng là phần nhụy có 1 chám lớn ở giữa tâm xung quanh là 7 nhũ đỉnh nhỏ hơn.

q) Kiểu 16 (I.16) có 55 mảnh đầu ngói trang trí hoa văn chữ chu, cầu kỳ, mô tả hoa sen cách điệu trực diện. Bên ngoài tạo phần gờ nổi răng cưa xen kẽ các chám nhỏ hướng ra ngoài. Bên trong là cánh chính 14 cánh thừa, nhỏ, đầu cánh nhọn xung quanh gờ mỏng ôm lấy phần nhụy hoa là sự kết hợp gờ răng cưa xen kẽ 7 nhũ đỉnh, bởi tâm là 1 nhũ lớn hơn.

r) Kiểu 17 (I.17) có 01 hiện vật, đầu ngói trang trí hoa sen cầu kì tràn khắp bề mặt, 9 cánh chính xen kẽ cánh phụ. Cánh ngắn to dạng vuông, đầu cánh nhọn tạo 2 lớp xen kẽ cánh phụ nhỏ. Nhụy nổi ở giữa có vòng tròn nhũ đỉnh, vòng tròn gờ nổi và nổi khối nhụy lớn (3.5cm).

3.1.2. Ngói ống lợp diềm mái trang trí mặt quỷ (Loại II)

Diềm ngói trang trí mặt quỷ có 143 hiện vật, tất cả đều là mảnh vỡ. Tên gọi mặt quỷ hay mọi người thường gọi là mặt linh thú, mặt hề với đường nét mảnh, hoa văn trung tâm nằm bên trong đường diềm lớn phân cách bởi băng nhũ đỉnh nhỏ, phần bề mặt trang trí lõi hình cầu. Mặt linh thú có mắt tròn nhỏ, miệng há rộng, trên và dưới có bờm và râu. Dựa vào kiểu thể hiện mặt linh thú chia thành 3 kiểu.

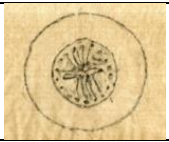
a) Kiểu 1 (II.1) có 60 hiện vật, đầu ngói trang trí mặt linh thú có phần gờ ngoài khá dày. Linh thú trang trí bằng gờ nổi trên mặt bằng, ở trung tâm trang trí mặt linh thú được tạo nổi nằm trong khung tròn bao quanh, bên ngoài có vòng tròn chám nổi bao quanh.

b) Kiểu 2 (II.2) có 71 hiện vật là các mảnh đầu ngói trang trí mặt linh thú ở giữa trên gờ nổi cao. Phần diềm ngoài tròn đều bên trong trang trí mặt linh thú với đường nét rõ ràng, mắt to tròn, mày cong, mũi nổi dáng tam giác, miệng có 2 mép rộng hơn, trán và cằm tạo râu và bờm như nan quạt, bao quanh có vòng tròn chám nổi nhỏ.

c) Kiểu 3 (II.3) có 12 hiện vật, kiểu này thể hiện mặt linh thú khá sinh động, trong là vòng tròn chám nổi và vòng tròn gờ nổi bao quanh mặt linh thú, có các gờ tạo râu bờm, mắt tròn, mày cong, mũi tròn, miệng rộng không đều.

Hình 1: Các kiểu loại ngói ống lợp diềm mái thời Đại La (thế kỷ VII-IX)

I				
	I-1.1	I-1.2	I-2	I-3.1
				
	I-4.2	I-5	I-6	I-7
				
	I-9	I-8.1	I-10.1	I-11
				
	I-12.1	I-12.2	I-13.1	I-13.2

				
	I-14.1	I-15.2	I-16	I-17
II				
	II-1	II-2	II-3.1	II-3.2

Nguồn: Viện Nghiên cứu Kinh thành

Ngói ống trang trí diềm mái thường có kích thước phổ biến với đường kính 14-16cm, số ít có đường kính 19cm. Hoa văn trên đầu ngói dù không đa dạng về loại với chỉ hoa văn là hoa sen và mặt quỷ nhưng lại có đa dạng về cách thể hiện khác nhau đặc biệt là hoa sen, chúng tôi đã thống kê được 17 kiểu thể hiện khác nhau của hoa sen và 3 kiểu mặt quỷ. Đặc điểm đó chứng tỏ một sự đa dạng trong cách thể hiện đối với một chủ đề, cùng một loại hoa văn nhưng có nhiều kiểu khác nhau cho thấy người xưa đã sử dụng rất nhiều khuôn khác nhau để sản xuất chỉ một loại ngói. Đặc biệt, hoa văn mặt linh thú, mặt quỷ hay mặt hề là một nét đặc trưng của thời Đại La mà thời kỳ sau không còn xuất hiện nữa, hoa sen rất phát triển trong các thời kỳ sau như Đinh - Lê, Lý, Trần, trong đó đặc biệt là thời Lý, tuy nhiên, cách thể hiện hoa sen ở đầu ngói ống thời kỳ này có nét khác biệt hoàn toàn với phần diềm rộng hơn, trong khi các thời kỳ sau thường choán hết phần đầu ngói.

3.2. Ngói ống lợp góc mái

Ngói lợp góc mái là loại ngói chuyên lợp góc ngoài cùng nơi tiếp giáp của hai mái trong công trình kiến trúc khung gỗ. Là một dạng ngói lợp diềm mái, ngói lợp góc mái ngoài chức năng tham gia vào kết cấu chung của bộ mái của công trình kiến trúc lại có chức năng trang trí cho công trình.

Do được lợp ở vị trí góc mái nên hình dáng viên ngói lợp góc mái cũng có cấu tạo khác hơn so với viên ngói ống lợp diềm mái. Ở ngói ống lợp diềm mái phần diềm và thân gắn với nhau tạo thành góc vuông thì ở loại ngói này hai phần này gắn với nhau tạo ra góc nhọn khoảng $45-60^{\circ}$, phạm vi gắn kết với nhau được đắp thêm đất và được miết chặt. Đầu ngói có thể tròn hay có thể được vuốt nhọn ở phần đỉnh tạo phần diềm bên trên sẽ rộng hơn so với diềm xung quanh. Phần cạnh ở thân ngói không cắt bẻ mà được cắt khoét lượn sóng. Phần gắn đầu ngói được để nguyên ống tròn nhưng phần thân dưới đầu ngói có sự khác biệt, có viên cắt bằng nhưng cũng có những viên tạo vát nhọn. Hoa văn trang trí trên đầu ngói lợp góc mái chủ yếu là hoa văn mặt linh thú (mặt hề), bên cạnh đó còn có một số ít hoa văn dạng hoa sen cách điệu.

Ngói lợp góc mái tìm thấy không nhiều, có 99 hiện vật, trong đó có 03 hiện vật đủ dáng (phục chế). Dựa vào kích thước chia thành hai loại, loại lớn có chiều dài trung bình 35cm, rộng 15-16cm, cao 17-19cm, thân dày 1,5-2cm, loại nhỏ có kích thước chiều rộng 9cm, cao 14cm. Tuy nhiên, loại kích thước này hiện chỉ mới thấy 1 mảnh đầu duy nhất hiện đang lưu tại nhà kho tầng hầm Nhà Quốc hội (hiện vật có mã số E20.VL.013). Cũng như đã nói ở trên ngói góc mái có hai loại, một là có đỉnh vuốt nhọn, hai là có đỉnh tròn; nhưng đỉnh nhọn lưng thẳng, phần dưới thân thường cắt thẳng; còn loại đỉnh tròn phần dưới thường cắt nhọn. Đặc điểm riêng của hai loại ngói này sẽ quy định vị trí và chức năng riêng của chúng.

Bảng 2: Kê ngôi ống lợp góc mái - thời Đại La (thế kỷ VII-IX)

TT	Loại - kiểu	Đủ dáng	Đầu	Tổng cộng	Tỉ lệ
1	Loại I	3	68	71	71,72%
1.1	Loại I kiểu 1	2	47	49	49,49%
1.1.1	kiểu 1.a (I.1.a)	2	19	21	21,21%
1.1.2	kiểu 1.b (I.1.b)	1	27	28	28,28%
1.2	Loại I kiểu 2		19	19	19,2%
1.3	Loại I kiểu 3		3	3	3,03%
2	Loại II		3	3	3,03%
3	Loại III		1	1	1,01%
	KXD		24	24	24,24%
-	Tổng	3	96	99	100%

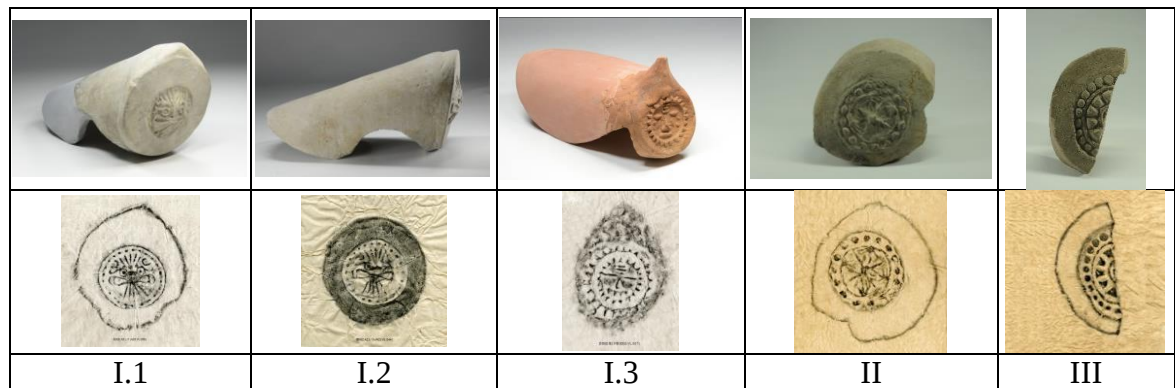
Nguồn: Tác giả thống kê

- Loại I: Ngôi lợp góc mái trang trí mặt quỷ hay mặt hề, có 71 hiện vật, trong đó có 3 hiện vật đủ dáng. Đây là loại chiếm số lượng nhiều nhất (71,72%). Bề mặt ngôi lồi cao hình cầu, in nổi mặt linh thú với những nét mảnh, bao quanh là vòng tròn nhũ đỉnh, diềm ngoài rộng. Dựa vào chi tiết hoa văn chia thành 3 kiểu.

- Loại II: Hoa văn trang trí hoa sen cách điệu nằm bên trong vòng tròn nhũ đỉnh, ngăn cách bằng vòng tròn gờ nổi. Hoa sen tạo 4 cánh hoa, các cánh tạo các gân nổi dạng lá kim xòe 2 bên, đối diện là kiểu lá tương tự xen kẽ cánh chính, phần nhụy tròn nổi khối có 03 hiện vật.

- Loại III: Chỉ tìm thấy 1 hiện vật khá độc đáo trang trí hoa sen cách điệu với lớp trong chuyển thành cánh hoa nhỏ, bên ngoài là vòng tròn nhũ đỉnh trong cùng là nhụy hoa lớn. (Chỉ còn phần nhỏ nhưng khá giống với loại ngôi lợp diềm mái I.14).

Hình 2: Các kiểu loại ngôi ống lợp góc mái thời Đại La (thế kỷ VII-IX)



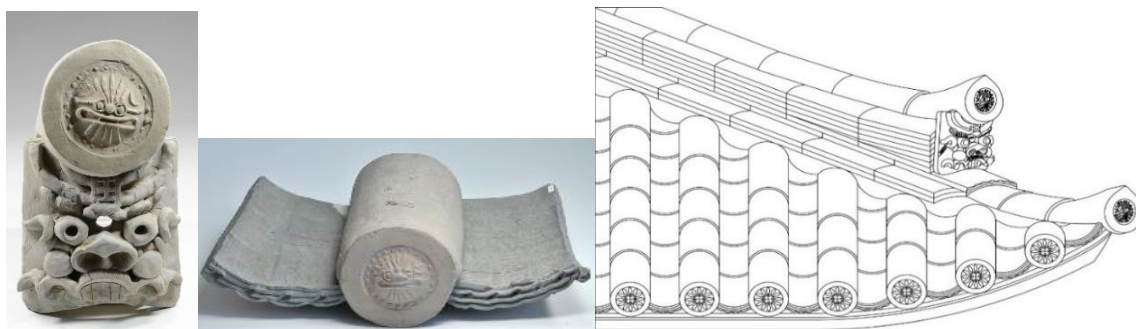
Nguồn: Bùi Minh Trí, Nguyễn Minh Thành

Như vậy, loại hình ngôi lợp góc mái có hai dạng kích thước khác nhau nhưng loại lớn phổ biến hơn cả và chiếm số lượng gần như tuyệt đối; về hình dáng có hai loại đầu nhọn và loại đầu tròn; hoa văn có hai loại mặt hề và hoa sen trong đó trang trí mặt hề là phổ biến hơn cả, hoa sen chỉ có ít hiện vật thể hiện 2 kiểu hoa văn và tương ứng cũng có 2 kiểu hoa văn của ngôi ống lợp diềm mái.

Khi nghiên cứu về chức năng của loại ngôi này, nhóm các nhà nghiên cứu thuộc Viện Bảo tồn di sản văn hóa Quốc gia Nara (Nabunken) TS. Hiroshi Sugiyama cho rằng, loại

ngói có lưng thẳng được lợp ở vị trí góc mái nơi giao nhau của 2 mái của kiến trúc, nó là viên tương ứng với vị trí góc đao trong các kiến trúc cổ truyền Việt Nam sau này, đầu nhọn của ngói cùng với độ cong của mái tạo ra cho góc mái có độ vút cao hơn. Còn loại ngói có lưng cong được lợp ở vị trí đầu bờ dài hướng ra góc mái, nó chính là viên cuối cùng của lớp trên cùng của bờ dài, đầu của nó sẽ gói lên đỉnh của viên ngói mặt thú, phần thân dưới sẽ ngâm vào một phần đỉnh ngói mặt thú tạo ra một lực kéo giữ lấy ngói mặt thú. Như vậy, thường chúng ta vẫn gọi chung loại hình này là ngói lợp góc mái nhưng thực chất, khi xem xét kỹ về cấu tạo thì thấy rằng trong số chúng cũng có những viên ngói có chức năng lợp đầu bờ dài (Trương Huyền Sa, Lê Đình Ngọc, 2022).

Hình 3: Kỹ thuật lợp ngói thời Đại La



Nguồn: Bùi Minh Trí

3.3. Đặc trưng

Ngói ống lợp diềm mái thời Đại La, thế kỷ VII-IX theo hình dáng chia làm 2 loại là ngói ống và ngói góc mái, mỗi loại hình đều có nhiều kiểu loại khác nhau nhưng vai trò và chức năng không thay đổi.

* Về loại hình: Trong mỗi loại hình đều có nhiều kiểu loại khác nhau dựa theo kích thước, hoa văn và kỹ thuật sản xuất. Sự đa dạng này cho thấy bộ mái thời kỳ Đại La với cấu trúc được thể hiện theo nhiều dạng khác nhau.

* Về chức năng: Với mỗi loại ngói khác nhau tương ứng với vị trí và chức năng nhất định trên mái. Ngói ống lợp diềm mái với chức năng chống nắng mưa không hắt vào nhà. Giảm dòng chảy của nước chảy xuống theo chiều dốc không vào trong nhà, đồng thời cũng là một bộ phận làm đẹp trang trí cho mái nhà và kiến trúc tổng thể; Ngói ống lợp góc mái cũng là viên ngói lớp cuối cùng của hàng ngói, nhưng có hình dáng kết hợp với đầu ngói khác hơn chút so với loại ngói ống ở trên tạo thành góc tù để khi kết hợp với viên ngói trang trí thì viên ngói này được tạo cong lên ở góc mái, tạo cho mái có thâm mỹ và uy nghi hơn.

* Kỹ thuật sản xuất ngói thời Đại La cũng là một trong những nét đặc trưng của ngói thời kỳ này. Kỹ thuật sản xuất ngói là dải cuộn trên khuôn gỗ, tre có lót vải chống dính kết hợp với cát bẻ; Tạo hoa văn bằng kỹ thuật in khuôn. Ngói thời Đại La được sản xuất với kỹ thuật cao - sản phẩm rất quy chuẩn, ít cong vênh và nứt gãy cho thấy phương pháp lựa chọn và chuẩn bị nguyên liệu sản xuất cũng như kiểm soát nhiệt độ nung ở một trình độ rất cao.

- Kỹ thuật tạo ngói về cơ bản vẫn còn được bảo lưu vào các giai đoạn sau có thể toàn bộ hoặc một phần. Kỹ thuật dải cuộn tạo dáng trên khuôn gỗ, tre chống dính bằng vải kết hợp cát bẻ còn được sử dụng phổ biến vào việc sản xuất ngói thời Đinh - Tiền Lê, thậm chí kỹ thuật cắt bẻ rìa cạnh viên ngói còn được sử dụng phổ biến dưới thời Lê Trung hưng, thế kỷ XVII-XVIII.

Phân loại chính lý loại hình ngôi ống thời Đại La đã cơ bản xác định được vị trí và chức năng của loại ngôi này trên mái công trình kiến trúc. Đặc biệt sự xuất hiện khá nhiều và đa dạng của ngôi ống lợp diềm mái đã phần nào cho thấy được hình thái của bộ mái ngôi thời Đại La. Khi nghiên cứu các loại ngôi của các thời kỳ sau thì thấy rằng kiểu mái lợp ngôi ống rất phổ biến ở thời Lý, Trần, Lê sơ, Mạc, Lê Trung hưng và Nguyễn.

4. Kết luận

Nghiên cứu phân loại, chính lý các loại ngôi ống lợp diềm mái thời Đại La cho thấy sự đa dạng và phong phú của ngôi ống thời kỳ này, chức năng và vị trí của chúng trên bộ mái kiến trúc. Tuy còn nhiều vấn đề cần được nghiên cứu kỹ hơn, nhưng hy vọng qua đó cũng góp một phần nhỏ bé vào công tác nghiên cứu vật liệu kiến trúc thời Tiền Thăng Long nói chung, thời Đại La nói riêng, từng bước hoàn thiện và làm sáng tỏ hình thái kiến trúc thời Đại La.

Ngôi ống cùng với hàng ngàn các hiện vật ngôi lòng máng (âm dương) và các loại hình trang trí tìm được ở đây đã phần nào cho thấy kiến trúc của thời Đại La là kiến trúc gỗ, khá uy nghi thể hiện ở các viên ngôi trang trí trán có chữ “Vương”, một lần nữa khẳng định vị trí của An Nam đô hộ phủ là vương phủ của Cao Vương (Cao Biền) được nhắc đến trong *Chiếu dời đô* của vua Lý Công Uẩn.

Sự xuất hiện ngôi ống và ngôi cong lòng máng cùng các nghiên cứu so sánh với các kiến trúc cung điện cổ ở Đông Á đã làm sáng tỏ hơn nhận chứng về sự kết hợp của 2 loại ngôi âm dương này trên bộ mái kiến trúc. Sự kết hợp đó cùng nhiều các loại hình khác cùng thời phát hiện được tại Hoàng thành Thăng Long cũng góp phần nhận định hình thái kiến trúc Đại La. Cùng với môtip hoa văn trang trí độc đáo thể hiện phong cách của thời kỳ, thể hiện được tay nghề của người thợ theo từng giai đoạn cũng chính là cách thể hiện phong cách của các giai đoạn phát triển thời kỳ đó. Tạo nên bộ mái mang phong cách đặc trưng vừa thể hiện uy nghiêm của công trình kiến trúc vừa mang yếu tố thần quyền và uy quyền của giai cấp thống trị.

Tài liệu tham khảo

Bùi Minh Trí (2009). Di tích thời Đại La - Những bằng chứng từ lòng đất. Trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học: *1000 năm vương triều Lý và Kinh đô Thăng Long*. Nxb. Thế giới.

Bùi Minh Trí - Tổng Trung Tín (2012). Giá trị nổi bật toàn cầu, tính chân thực và toàn vẹn khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội từ phân tích đánh giá di tích khảo cổ học, *Nhật - Việt Tuyển tập bài viết nghiên cứu Hoàng thành Thăng Long*, Viện Nghiên cứu Di sản Văn hóa Tokyo, Japan.

Lê Văn Hưu. (1983). *Đại Việt sử ký toàn thư*. t.1. Nxb. Khoa học xã hội.

Đỗ Văn Ninh. (1970). Khu lò gạch ngôi cổ thuộc thế kỷ 7-10 tại Thuận Thành, Hà Bắc. *Tạp chí Khảo cổ học*. số 5-6.

Đỗ Văn Ninh. (2002). Những viên gạch kể chuyện mình, *Hoàng thành Thăng Long*. Nxb. Văn hoá Thông tin.

Tổng Trung Tín, Bùi Minh Trí. (2010). *Thăng Long - Hà Nội Lịch sử nghìn năm từ lòng đất*. Nxb. Khoa học xã hội.

Trung tâm Nghiên cứu Kinh Thành. (2016). *Những khám phá Khảo cổ học dưới lòng đất Nhà Quốc hội*.

Trương Huyền Sa, Đinh Thế Anh, Lê Đình Ngọc và Bùi Hữu Ngọc. (2022). Nghiên cứu so sánh hệ thống ngôi kiến trúc cung điện Lê Sơ (Việt Nam) và Minh Sơ (Trung Quốc). *Tạp chí Khảo cổ học*. số 5.

Trương Huyền Sa, Lê Đình Ngọc. (2022). Ngôi lợp mái kiến trúc thời Đại La - kết quả nghiên cứu năm 2019-2020. *Tạp chí Kinh thành cổ Việt Nam*.